TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2024/HS-PT
Ngày 26-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY N

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Đồng.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu; bà Võ Thị Hồng Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Bảo Thoa, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên toà: Ông Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây N xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 182/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo Trần Phi N, do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây N.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Phi N, sinh ngày 07-10-1994, tại tỉnh Tây N; nơi cư trú và nơi ở hiện nay: ấp Thuận B, xã Truông M, huyện Dương Minh C, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Văn Ngàn và bà Trần Thị Thanh T; vợ: Đặng Thị X, con: có 01 người; tiền sự: không có; tiền án: không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18-7-2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Võ Văn S, sinh năm 1979; cư trú tại: ấp Phước Dân, xã Phước C, thị xã Trảng B, tỉnh Tây N; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phi N là nhân viên tại cơ sở karaoke Hoàng Gia, thuộc ấp Phước Đức B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây N, do ông Võ Văn S làm chủ. Hàng ngày, nhiệm vụ của N là phục vụ khách đến hát karaoke, thu tiền của khách theo hóa đơn và giao cho ông S hoặc em vợ của ông S là ông Nguyễn Văn Cảnh để ông Cảnh giao lại cho ông S.

Trong khoảng thời gian từ chiều ngày 31-01-2024 đến sáng ngày 01-02-2024, tổng số tiền của khách đến hát karaoke thanh toán trên hóa đơn là 35.605.000 đồng, trong đó: khách chuyển khoản cho ông S 12.011.000 đồng, N nhận tiền mặt do khách thanh toán theo hóa đơn là 23.594.000 đồng nhưng tiền

thu thực tế là 22.420.000 đồng vì có một khách thiếu lại 1.000.000 đồng và không thu phần tiền lẻ trên hóa đơn là 174.000 đồng.

Đến sáng ngày 01-02-2024, N giao lại cho ông Cảnh số tiền của 03 hóa đơn là 4.220.000 đồng và 3.220.000 đồng tiền mặt.

Còn lại 19.200.000 đồng của 08 hóa đơn, N không giao mà giữ lại tiêu xài cá nhân hết 300.000 đồng, nạp tiền vào tài khoản ngân hàng để từ tài khoản ngân hàng nạp tiền vào tài khoản game "Ken247" trên ứng dụng "789 Club" chơi đánh bạc trực tuyến, thắng, thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu 04 lần, với tổng số tiền 18.900.000 đồng, cụ thể từng lần như sau:

- Lần thứ nhất: khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31-01-2024, N đến tiệm tạp hóa của chị Lê Thị Hải, thuộc ấp Phước Đức B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, đưa cho chị Hải 2.950.000 đồng, trong đó chị Hải chuyển 2.900.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0701000454557 của N và thu phí chuyển tiền 50.000 đồng. Sau đó, N chuyển 2.900.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0701000454557 đến tài khoản Ngân hàng ACB số 14594888 tên chủ tài khoản là Trương Thị Linh, sinh năm 1994, cư trú tại: Số 125 Ngô Quyền, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, để nạp tiền ảo vào tài khoản "Ken247" trên ứng dụng "789 Club" tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu và thua hết.

- Lần thứ hai: khoảng 23 giờ 15 phút ngày 31-01-2024, N đưa 5.000.000 đồng cho chị Lê Thị Mộng Đào, cùng là nhân viên của cơ sở karaoke Hoàng Gia, nhờ Đào chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng của chị Đào vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0701000454557 của N. Sau đó, N chuyển 5.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0701000454557 đến tài khoản Ngân hàng ACB số 14594888 tên Trương Thị Linh, để nạp tiền ảo vào tài khoản game "Ken247" trên ứng dụng "789 Club" đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu và thua hết.

- Lần thứ ba: khoảng 0 giờ 05 phút ngày 01-02-2024, N tiếp tục đưa 6.000.000 đồng, nhờ chị Đào chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của N, rồi N chuyển 6.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng ACB số 14594888 tên Trương Thị Linh để nạp tiền ảo vào tài khoản game "Ken247" trên ứng dụng "789 Club" đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu và thua hết.

- Lần thứ tư: khoảng 03 giờ 50 phút ngày 01-02-2024, N đến tiệm tạp hóa của chị Hải, đưa 5.050.000 đồng để chị Hải chuyển 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của N, trả phí cho chị Hải 50.000 đồng. Sau đó N chuyển 5.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng ACB số 14594888 tên Trương Thị Linh, để nạp tiền ảo vào tài khoản game "Ken247" trên ứng dụng "789 Club" đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu và thua hết.

Sau khi bị ông S phát hiện việc lấy tiền thu được của khách để tiêu xài cá nhân, N cam kết với ông S là sẽ trả lại trước ngày 21-02-2024, đến hẹn N không trả nên ông S đến Công an xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tố cáo hành vi của N.

Đối với chị Lê Thị Hải đã chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0701000454557 cho N để hưởng hoa hồng nhưng không biết số

tiền này là do N phạm tội mà có và không biết N sử dụng để đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Đối với chị Lê Thị Mộng Đào, đã chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0701000454557 cho N, không hưởng hoa hồng, không biết số tiền này là do N phạm tội mà có và không biết N sử dụng để đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Đối với chủ tài khoản Ngân hàng ACB số 14594888, tên Trương Thị Linh, sinh năm 1994, cư trú tại: Số 125 Ngô Quyền, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, qua xác minh tại địa phương không có người này nên không có căn cứ xử lý.

Về vật chứng: thu giữ của N 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro màu xanh đen, số Imei 1: 863900435548311, số Imei 2: 863980043548303, số sim 0925220984, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: ông S yêu cầu bồi thường số tiền 19.200.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong.

Qua xác minh Trần Phi N không có tài sản nên không kê biên.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây N, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Phi N phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội *"Đánh bạc"*.

- Căn cứ khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Phi N 06 (sáu) tháng tù.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Phi N 02 (hai) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt hai tội danh. Buộc bị cáo Trần Phi N phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 18 tháng 9 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Oppo F11 Pro màu xanh đen, số Imei 1: 863900435548311, số Imei 2: 863980043548303, số sim 0925220984, đã qua sử dụng, của bị cáo N, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16-9-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Gò Dầu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

- Ngày 04 tháng 10 năm 2024, bị cáo Trần Phi N kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Phi N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa, trình bày quan điểm như sau:

+ Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Phi N đúng thời hạn, đúng về trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Phi N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây N.

- *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Xin được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 04 tháng 10 năm 2024, bị cáo Trần Phi N có đơn kháng cáo, là trong thời hạn; xét về trình tự, thủ tục đúng theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Trần Phi N là người làm công cho ông Võ Văn S tại cơ sở karaoke Hoàng Gia do ông S làm chủ, đã lợi dụng sự tín nhiệm của ông S chiếm đoạt số tiền 19.200.000 đồng của 08 hóa đơn thu tiền từ khách, khi bị phát hiện N cam kết với ông S sẽ trả nhưng đến hạn không trả.

Trong số tiền 19.200.000 đồng chiếm được, N tiêu xài 300.000 đồng; dùng 18.900.000 đồng đánh bạc bằng hình thức nạp tiền vào tài khoản của N và tài khoản Ngân hàng ACB số 14594888 tên Trương Thị Linh, để nạp tiền ảo vào tài khoản game "Ken247" trên ứng dụng "789 Club" đánh bạc 04 lần bằng hình thức lắc tài xỉu và thua hết.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc*"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù.

Tội phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Phi N, thấy rằng:

Đối với hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình, quy định số tiền chiếm đoạt từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Trong vụ án này, số tiền bị cáo chiếm đoạt của ông Võ Văn S là 19.200.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường xong, là 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là không nặng.

Đối với hành vi "Đánh bạc": bị cáo sử dụng mạng Internet để đánh bạc, thuộc trường hợp phạm tội theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 03 năm đến 07 năm tù; số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc 18.900.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng có 03 lần đánh bạc với số tiền của mỗi lần từ 5.000.000 đồng trở lên, là tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là không nặng, là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định nhưng không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót.

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, các hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được các hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã xem xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhưng hành vi đánh bạc do bị cáo tự thú là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Tuy nhiên, do bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần nên có thêm 01 tình tiết giảm nhẹ cũng không đủ căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: yêu cầu kháng cáo không được Tòa án chấp nhận nên bị cáo N phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Phi N.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây N.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Phi N phạm các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Phi N 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Phi N 02 (hai) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt hai tội danh. Buộc bị cáo Trần Phi N phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 18 tháng 9 năm 2024.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Phi N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vụ1)
- TAND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND tỉnh TN;
- CQCSĐT CATTN;
- Sở tư pháp tỉnh Tây N;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- TAND huyện Gò Dầu;
- CCTHADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, THS; PKTNV &THA;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Đồng

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Hồng Vân Nguyễn Quốc Tuấn **Đặng Thị Đồng**